

Ngày soạn: 26/09/2026

ÔN TẬP

TIẾT 16+17: ÔN TẬP

I. MỤC TIÊU BÀI HỌC

1. Kiến thức:

- Hệ thống hóa kiến thức trọng tâm Chủ đề 1, 2: quãng; điệu thức, điệu trưởng - điệu thứ; đặc điểm giao hưởng và nội dung nghe nhạc.
- Củng cố kĩ năng hát Đèn cù, Oi cuộc sống mến thương; đọc Bài đọc nhạc số 1, số 2; thực hành nhạc cụ và phối hợp gõ đệm/hòa tấu.
- Biết tự đối chiếu tiêu chí, phát hiện phần còn yếu và lập kế hoạch luyện tập trước kiểm tra giữa học kì I.
- HSKT/HS nhận thức chậm: Phiếu ôn rút gọn, chọn một nội dung hát/đọc/nhạc cụ vừa sức để luyện chắc.

2. Năng lực

Năng lực đặc thù:

- Thể hiện âm nhạc: Vận dụng kiến thức và kĩ năng đã học vào nhiệm vụ nghe, trình bày, đánh giá hoặc biểu diễn.
- Cảm thụ và hiểu biết âm nhạc: Nhận biết, mô tả, giải thích và tự đánh giá dựa trên tiêu chí/học liệu.
- Ứng dụng và sáng tạo âm nhạc: Lựa chọn cách luyện tập, trình bày hoặc điều chỉnh sản phẩm phù hợp.

3. Năng lực chung

Tự chủ - Tự học: - Chủ động chuẩn bị SGK/học liệu, thực hiện nhiệm vụ, tự nghe/quan sát và điều chỉnh sau phản hồi.

Giao tiếp - Hợp tác: - Trao đổi trong nhóm, phân công vai trò, lắng nghe, nhận xét có căn cứ và hỗ trợ bạn hoàn thành phần việc.

Giải quyết vấn đề và sáng tạo: - Lựa chọn cách luyện tập, công cụ và hình thức sản phẩm phù hợp với nội dung, khả năng cá nhân/nhóm.

4. Phẩm chất

- Chăm chỉ/Trách nhiệm: Tích cực học tập, hoàn thành nhiệm vụ, lắng nghe phản hồi và có ý thức bảo quản học liệu/thiết bị.
- Nhân ái: Biết lắng nghe, động viên bạn, tôn trọng sự khác biệt về khả năng và cách cảm thụ/thể hiện âm nhạc.
- Chăm chỉ: Tích cực luyện tập, hoàn thành nhiệm vụ và thực hiện lại sau góp ý.

5. Học sinh khuyết tật, học sinh nhận thức chậm:

- Giảm tốc độ, số câu/ô nhịp hoặc số yêu cầu; dùng chữ/nốt lớn, thẻ từ và cho thực hiện cùng bạn hỗ trợ.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

- SGK Âm nhạc 10 - Kết nối tri thức với cuộc sống; phiếu học tập, phiếu tự đánh giá và bản trình chiếu phù hợp “Ôn tập”.
- Đàn phím điện tử, loa, máy tính, máy chiếu/tivi; nhạc cụ gõ/nhạc cụ giai điệu phù

hợp với nội dung thực hành.

- File âm thanh/video, bàn phím ảo/metronome/tuner hoặc học liệu số khác chỉ dùng khi phục vụ trực tiếp nhiệm vụ. Điện thoại/máy tính bảng của HS dùng theo nhóm khi GV cho phép; nếu không dùng thiết bị cá nhân, GV trình chiếu học liệu số/AI trên màn hình để HS cùng quan sát và thực hiện nhiệm vụ.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

Hoạt động 1: KHỞI ĐỘNG (5')

a. Mục tiêu: Học sinh tạo tâm thế học tập, huy động kinh nghiệm đã có và nhận ra nhiệm vụ trọng tâm của “Ôn tập”.

b. Nội dung hoạt động: Nghe/quan sát học liệu SGK liên quan đến “Ôn tập”, trả lời câu hỏi gợi mở, nêu dự đoán/từ khóa.

c. Sản phẩm học tập: Câu trả lời/từ khóa ban đầu có căn cứ và xác định được nhiệm vụ tiết học.

d. Tổ chức hoạt động:

HD CỦA GV VÀ HS	NỘI DUNG VÀ SẢN PHẨM
Chuyên giao nhiệm vụ học tập: - GV trình chiếu/cho HS nghe, quan sát học liệu liên quan đến “Ôn tập”; yêu cầu ghi từ khóa và dự đoán nội dung trọng tâm. - Câu hỏi: Em phân biệt quãng hòa thanh/giai điệu và thuận/nghịch bằng dấu hiệu nào? - Câu hỏi: Điệu trưởng và điệu thứ khác nhau về tính chất âm nhạc ra sao? - HSKT/HS nhận thức chậm: Giảm tốc độ, số câu/ô nhịp hoặc số yêu cầu; dùng chữ/nốt lớn, thẻ từ và cho thực hiện cùng bạn hỗ trợ. Thực hiện nhiệm vụ học tập: - HS quan sát/nghe, trao đổi cặp/nhóm, ghi câu trả lời ngắn; HSKT thực hiện phần việc rút gọn. Báo cáo kết quả hoạt động: - Đại diện HS/nhóm trình bày; nhóm khác bổ sung bằng căn cứ từ SGK/học liệu. Đánh giá kết quả: - GV nhận xét, chốt từ khóa, sửa lỗi trọng tâm và nhắc HS kiểm chứng thông	Nội dung trọng tâm và sản phẩm: - Nhận biết nhiệm vụ của tiết học: Cùng cố Chủ đề 1, 2; ôn tập giữa học kì I. - Có 2-3 từ khóa/câu trả lời ban đầu gắn với học liệu. Sản phẩm HSKT: Thẻ chọn/từ khóa hoặc thao tác ngắn phù hợp khả năng.

HD CỦA GV VÀ HS	NỘI DUNG VÀ SẢN PHẨM
tin số/AI.	

Hoạt động 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI (15')

- Mục tiêu: HS hình thành hoặc hệ thống hóa kiến thức, kỹ năng cốt lõi của “Ôn tập” theo SGK và hướng dẫn của GV.
- Nội dung hoạt động: HS đọc SGK, nghe/quan sát mẫu, thực hiện nhiệm vụ khám phá/thực hành; đối chiếu và chuẩn hóa thuật ngữ, kí hiệu, kĩ thuật.
- Sản phẩm học tập: Phiếu/sơ đồ hoặc phân thực hành thể hiện đúng các nội dung trọng tâm của tiết học.
- Tổ chức hoạt động:

HD CỦA GV VÀ HS	NỘI DUNG VÀ SẢN PHẨM
Chuyển giao nhiệm vụ học tập: - GV hướng dẫn HS khai thác đúng học liệu SGK và giao nhiệm vụ trọng tâm về “Ôn tập”. - Lập sơ đồ kiến thức: các loại quãng - tính chất quãng; điệu thức - tính chất trường/thứ. - Ôn đọc nhạc số 1, số 2 theo nhóm và sửa các lỗi cao độ/trường độ thường gặp. - Ôn hai bài hát, một nội dung nhạc cụ; nhắc lại đặc điểm giao hưởng và tác phẩm Đồng quê. - Câu hỏi: Em phân biệt quãng hòa thanh/giai điệu và thuận/nghịch bằng dấu hiệu nào? - Câu hỏi: Điệu trưởng và điệu thứ khác nhau về tính chất âm nhạc ra sao? - Câu hỏi: Trong phần thực hành, lỗi nào của em cần ưu tiên sửa trước kiểm tra? - HSKT/HS nhận thức chậm: Giảm tốc độ, số câu/ô nhịp hoặc số yêu cầu; dùng chữ/nốt lớn, thẻ từ và cho thực hiện cùng bạn hỗ trợ. Thực hiện nhiệm vụ học tập: - HS thực hiện lần lượt nhiệm vụ, trao đổi nhóm và đối chiếu kết quả với SGK/học liệu.	Nội dung trọng tâm và sản phẩm: - Hệ thống hóa kiến thức trọng tâm Chủ đề 1, 2: quãng; điệu thức, điệu trưởng - điệu thứ; đặc điểm giao hưởng và nội dung nghe nhạc. - Củng cố kỹ năng hát Đền cù, Oi cuộc sống mến thương; đọc Bài đọc nhạc số 1, số 2; thực hành nhạc cụ và phối hợp gõ đệm/hòa tấu. - Biết tự đối chiếu tiêu chí, phát hiện phần còn yếu và lập kế hoạch luyện tập trước kiểm tra giữa học kì I. Sản phẩm HSKT: Phiếu rút gọn/thẻ ghép hoặc phân thực hành ngắn.

HD CỦA GV VÀ HS	NỘI DUNG VÀ SẢN PHẨM
Báo cáo kết quả hoạt động: - HS/nhóm trình bày, thực hành hoặc giải thích; HSKT báo cáo bằng thao tác/thẻ/từ khóa. Đánh giá kết quả: - GV sửa lỗi trọng tâm, chuẩn hóa thuật ngữ/kĩ thuật và ghi nhận tiến bộ.	

Hoạt động 3: LUYỆN TẬP (17')

- Mục tiêu: HS củng cố “Ôn tập”, nâng độ chính xác qua luyện tập cá nhân - cặp - nhóm và biết tự sửa lỗi sau phản hồi.
- Nội dung hoạt động: HS luyện từ dễ đến khó theo tiêu chí, có nghe/quan sát lại; thực hiện nhiệm vụ và tự sửa theo góp ý.
- Sản phẩm học tập: HS hoàn thành phần luyện tập, nêu được một lỗi/điểm cần chỉnh và thực hiện lại.
- Tổ chức hoạt động:

HD CỦA GV VÀ HS	NỘI DUNG VÀ SẢN PHẨM
Chuyển giao nhiệm vụ học tập: - GV tổ chức luyện tập cá nhân/cặp/nhóm, công bố tiêu chí: đúng kiến thức/kĩ năng - chính xác - phối hợp - tự sửa lỗi cho “Ôn tập”. - Thực hiện trạm ôn tập: lí thuyết - đọc nhạc - hát - nhạc cụ. - Mỗi nhóm tự chấm nhanh theo rubric và luyện lại phần dưới mức đạt. - Bốc thăm một nhiệm vụ mô phỏng kiểm tra, thực hiện trong thời gian quy định. - HSKT/HS nhận thức chậm: Giảm tốc độ, số câu/ô nhịp hoặc số yêu cầu; dùng chữ/nốt lớn, thẻ từ và cho thực hiện cùng bạn hỗ trợ. Thực hiện nhiệm vụ học tập: - HS luyện từ dễ đến khó, nghe/quan sát lại và tự sửa theo góp ý. Báo cáo kết quả hoạt động: - Đại diện cá nhân/nhóm trình bày sản	Nội dung trọng tâm và sản phẩm: - HS thực hiện được nhiệm vụ luyện tập trọng tâm của “Ôn tập” ở mức phù hợp. - Biết tự nhận xét phần đã làm được, chỉ ra một lỗi/điểm cần luyện thêm và thực hiện lại sau góp ý. Sản phẩm HSKT: Hoàn thành phần việc vừa sức trong nhóm.

HD CỦA GV VÀ HS	NỘI DUNG VÀ SẢN PHẨM
phẩm; nhóm khác nhận xét theo tiêu chí. Đánh giá kết quả: - GV nhận xét theo rubric, chỉ rõ một điểm đạt và một điểm cần cải thiện.	

Hoạt động 4: VẬN DỤNG - SÁNG TẠO (8')

- Mục tiêu: HS vận dụng kiến thức/kỹ năng của “Ôn tập” vào sản phẩm âm nhạc, sản phẩm số hoặc tình huống gần gũi; phát triển tự học và sáng tạo.
- Nội dung hoạt động: HS lựa chọn hình thức phù hợp để thực hiện nhiệm vụ vận dụng của “Ôn tập” và tự đánh giá theo tiêu chí.
- Sản phẩm học tập: Sản phẩm cá nhân/nhóm hoàn chỉnh, có phần tự đánh giá/rút kinh nghiệm.
- Tổ chức hoạt động:

HD CỦA GV VÀ HS	NỘI DUNG VÀ SẢN PHẨM
Chuyển giao nhiệm vụ học tập: - GV giao nhiệm vụ vận dụng gắn với “Ôn tập”, cho phép nhóm lựa chọn hình thức sản phẩm nhưng phải đúng kiến thức và thời gian. - Lập phiếu cá nhân “Tôi đã chắc - Tôi cần luyện thêm” cho 4 mạch nội dung. - Tự luyện một đoạn ngắn, ghi âm và ghi lại lỗi đã sửa trước tiết kiểm tra. - HSKT/HS nhận thức chậm: Giảm tốc độ, số câu/ô nhịp hoặc số yêu cầu; dùng chữ/nốt lớn, thẻ từ và cho thực hiện cùng bạn hỗ trợ. Thực hiện nhiệm vụ học tập: - HS thực hiện nhiệm vụ, trao đổi nhóm và hoàn thiện sản phẩm; HSKT thực hiện phần việc rút gọn. Báo cáo kết quả hoạt động: - Đại diện HS/nhóm trình bày; nhóm khác nhận xét ngắn theo tiêu chí. Đánh giá kết quả: - GV nhận xét, ghi nhận tiến bộ và định hướng luyện tập tiếp theo.	Nội dung trọng tâm và sản phẩm: - Lập phiếu cá nhân “Tôi đã chắc - Tôi cần luyện thêm” cho 4 mạch nội dung. - Tự luyện một đoạn ngắn, ghi âm và ghi lại lỗi đã sửa trước tiết kiểm tra. - Sản phẩm có nội dung đúng, hình thức phù hợp và phần tự đánh giá/rút kinh nghiệm. Sản phẩm HSKT: Có phần việc cá nhân rõ ràng trong sản phẩm nhóm.

Dặn dò, chuẩn bị bài mới (3'):

- Ôn lại nội dung trọng tâm của “Ôn tập”; luyện phần còn chưa chắc theo tiêu chí của tiết học và bảo đảm an toàn giọng/thiết bị.

- Chuẩn bị nội dung tiết sau: KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ GIỮA HỌC KÌ I.; mang SGK, vở và học liệu/nhạc cụ được GV yêu cầu.